TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 29 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc T; địa chỉ: Số 7/9 đường N, phường T, thành phố Hồ Chí Minh và ông Trần Văn H; địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn H thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn H có hai con chung là Trần Minh C sinh năm 1989 và Trần Thị Minh T sinh năm 1991. Con chung Trần Thị Minh T không có khả năng lao động nên bà Nguyễn Thị Ngọc T nuôi dưỡng cho đến khi có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Con Trần Minh C đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn H không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Trần Văn H không yêu cầu giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc T sinh năm 1963 là người cao tuổi, có đơn xin miễn nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- UBND phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng;
(ĐKKH số 292/1988);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Văn Dũng